TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 8 - 2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Út
2. Bà Lê Thị Thu Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Mai Lý Lệ Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoài P, sinh năm 1998; (Có mặt).

Nơi thường trú: Khu phố 6, phường Đạo L, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1993; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Đạo L, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Lan CH, sinh năm 1966; (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 02, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Hoài P trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thành T chung sống với nhau từ năm 2015, không tổ chức cưới hỏi, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân nhân phường Đạo L, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 03/3/2021. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Quá trình chung sống, bà và ông T có 02 người con chung tên là Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/6/2015 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 29/11/2020.

Sau khi kết hôn, bà và ông T chung sống với ba mẹ chồng tại Khu phố 2, phường Đạo L, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu vợ chồng vẫn hạnh phúc. Tuy nhiên, đến khoảng tháng 4/2022 vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích do mâu thuẫn về tiền bạc, bất đồng quan điểm sống, ông T có vài lần đánh bà. Hiện bà và ông T không còn sống chung nữa, bà đã dọn về nhà dì ruột sống tại Khu phố 2, phường P, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không gặp nhau, mạnh ai nấy sống cũng không ai đặt vấn đề quay về chung sống. Nay bà thấy không còn tình cảm vợ chồng với ông T nữa nếu quay về chung sống thì cũng không hạnh phúc, mâu thuẫn sẽ ngày một trầm trọng hơn nên bà yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành T, giao cho ông T trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành L, không ai cấp dưỡng nuôi con chung. Do cháu T còn nhỏ nên ở với mẹ còn cháu L từ trước đến nay đều sống cùng ba và ông nội, bà cũng không muốn thay đổi môi trường sống của cháu L nên giao cho ông T nuôi cháu L. Hiện bà đang làm nhặt lông yến, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng, đủ điều kiện để lo cho cháu T.

Về T sản chung, nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Lan CH trình bày:

Bà là dì ruột của cháu Nguyễn Thị Hoài P. Cháu Phương và cháu Tình sống chung với nhau từ năm 2015 đến năm 2021 mới đăng ký kết hôn. Bà được biết, cháu Phương và cháu Tình thường xuyên mâu thuẫn đánh nhau vì mỗi lần xảy ra xô xát, cãi vã cháu Phương đều gọi điện thoại nhờ bà qua can ngăn. Việc ly hôn giữa cháu Phương và cháu Tình, bà cũng không có ý kiến gì mà do cháu Phương tự quyết định, nhưng bà thấy nếu tiếp tục sống chung thì cháu Phương cũng không hạnh phúc. Hiện cháu Phương đang sống với bà tại khu phố 2, phường P, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận từ khoảng giữa năm 2022 đến nay, quá trình sống chung với bà, bà không thấy cháu Tình qua thăm vợ con hay có ý muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn vắng mặt trong quá trình tiến hành tố tụng.

- Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho bà Nguyễn Thị Hoài P ly hôn với ông Nguyễn Thành T. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hoài P có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 29/11/2020; Giao cho ông Nguyễn Thành T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/6/2015. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào T liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Hoài P yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thành T. Ông T cư trú tại Khu phố 6, phường Đạo L, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) xác định đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho ông T. Ông T không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, cũng không phản đối chứng cứ do nguyên đơn cung cấp (khoản 2 điều 92 của BLTTDS) và vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hoài P và ông Nguyễn Thành T là hoàn toàn tự nguyện, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy Chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Quá trình chung sống, bà P cho rằng khoảng tháng 4/2022 vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích do mâu thuẫn về tiền bạc, bất đồng quan điểm sống, ông T có vài lần đánh bà. Hiện bà và ông T không còn sống chung nữa, bà đã dọn về nhà dì ruột sống tại Khu phố 2, phường P, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không gặp

nhau, mạnh ai nấy sống. Tại biên bản xác minh ngày 23/4/2024, chính quyền địa phương xác định: tình trạng hôn nhân giữa ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Hoài P có mâu thuẫn không thì địa phương không rõ vì vợ chồng ông T, bà P không báo cho địa phương hòa giải. Hiện nay, ông T, bà P không còn sống chung với nhau từ năm 2022 đến nay. Tuy về mâu thuẫn giữa ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Hoài P chính quyền địa phương không rõ nhưng theo ý kiến của bà Nguyễn Thị Lan CH (dì của bà Nguyễn Thị Hoài P) và ông Nguyễn Thành Tâm (cha của ông Nguyễn Thành T) đều xác định quá trình chung sống ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Hoài P có nảy sinh mâu thuẫn, cãi vã, hiện ông T và bà P đã không còn chung sống với nhau, quá trình sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống. Tại phiên tòa, bà P xác định bà không còn tình cảm vợ chồng với ông T nữa, nếu quay về chung sống thì cũng không hạnh phúc, mâu thuẫn sẽ ngày một trầm trọng hơn nên bà yêu cầu ly hôn với ông T.

[2.3] Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bà P, ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cho bà P ly hôn với ông T.

[3] Về nuôi con chung:

[3.1] Căn cứ lời khai của bà Nguyễn Thị Hoài P; Giấy khai sinh của hai con; lời khai, hộ khẩu của ông Nguyễn Thành Tâm, Biên bản xác minh của Công an phường Đạo L xác định: bà P và ông T có 02 người con chung tên là Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/6/2015 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 29/11/2020.

[3.2] Từ khi sống ly thân đến nay, cháu Nguyễn Thành L do ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Cháu Nguyễn Thành T do bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Nguyện vọng của cháu L là được sống cùng ba và ông nội; Ý kiến của ông Nguyễn Thành Tâm (cha của ông Nguyễn Thành T) là giao cháu L cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, tránh sự xáo trộn về môi trường sống, giáo dục của con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà P, giao cho bà P có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành T; Giao cho ông Nguyễn Thành T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành L. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Đương sự không yêu cầu giải quyết về T sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 227; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, Các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoài P đối với bị đơn ông Nguyễn Thành T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoài P được ly hôn với ông Nguyễn Thành T.

2. Về nuôi con chung:

Giao cho bà Nguyễn Thị Hoài P có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thành T, sinh ngày 29/11/2020.

Giao cho ông Nguyễn Thành T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/6/2015.

Không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hoài P phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí Toà án số: 0000720 ngày 11/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà Nguyễn Thị Hoài P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 02-8-2024); vắng mặt bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang- Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang- Tháp Chàm;
- UBND Đạo L, PR-TC;
(GCN số 05, ngày 03-3-2021)
- Lưu (HS, AV)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Trần Thanh Thư